

Bản án số: 949/2022/HS-PT
Ngày 20/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý
Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công
Ông Đỗ Đình Thanh

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử Phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 753/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Phan Tấn P, do có Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 413/2022/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Phan Tấn P; (tên gọi khác: không); sinh ngày 21/6/1991 tại tỉnh Khánh Hòa; thường trú: ấp X, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: 320/21 đường B, phường B, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Phan Thanh T và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2021 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Quang Xá, Luật sư Công ty luật TNHH XTVN, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Tấn P là nhân viên của Chi nhánh BMW Phú Mỹ Hưng (Chi nhánh BMW) có trụ sở tại số 808 đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, P có nhiệm vụ tư vấn giới thiệu, bán xe ô tô hiệu

BMW cho khách hàng. Quá trình làm việc, P đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của khách hàng và của Chi nhánh BMW, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng tháng 7/2020, ông Nguyễn Văn Hùng đến Chi nhánh BMW xem xe để mua và được Phan Tấn P tư vấn về sản phẩm. Đến ngày 20/12/2020, ông Hùng đến Chi nhánh BMW gặp P đặt cọc mua 01 (một) chiếc xe ô tô BMW 530i trị giá 2.729.000.000 đồng, P nói ông Hùng đưa trước 100.000.000 đồng tiền cọc, ông Hùng đồng ý và đưa cho P 100.000.000 đồng tiền mặt. P sử dụng số điện thoại đăng ký Zalo nhắn tin cho ông Hùng xác nhận việc nhận tiền. Sau đó, ngày 21/12/2020, P đến nhà ông Hùng tại địa chỉ 19-21 đường số 18, KDC Phước Kiển A, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu ông Hùng đưa thêm 100.000.000 đồng tiền cọc. Ông Hùng hỏi về phiếu thu thì P nói đang trên đường đi công tác nên ghé nhà gặp ông Hùng, không mang theo phiếu thu. Ông Hùng đồng ý, đưa cho P tiền mặt 100.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, P không nộp, không báo cho Chi nhánh BMW biết mà báo là ông Hùng sẽ thanh toán 30% giá trị hợp đồng vào ngày ký kết hợp đồng mua xe. Ngày 24/12/2020, P đem các giấy tờ, hợp đồng mua bán xe đến nhà ông Hùng để ông Hùng xem, ký. Sau khi ký Hợp đồng mua bán xe ô tô BMW 530i số 267/2020/HĐMB-BMW/CNPMH trị giá 2.729.000.000 đồng và Thỏa thuận dịch vụ số 267/2020/TTDV/CNBMWPMH, về việc Chi nhánh BMW sẽ thực hiện thủ tục đăng ký quyền sở hữu xe cho ông Hùng trị giá 314.930.700 đồng, ông Hùng hỏi P khoản tiền nào cần chuyển khoản, khoản tiền nào cần đưa tiền mặt. Lúc này, P nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền làm dịch vụ xe cho ông Hùng để đầu tư trên trang Binomo. P nói ông Hùng chuyển khoản 829.000.000 đồng (tương đương khoảng 30% giá trị xe) vào tài khoản Chi nhánh BMW, còn tiền dịch vụ thì đưa cho P để P làm thủ tục. Ông Hùng đưa cho P 315.000.000 đồng tiền mặt. Sau đó, P không nộp, không báo cho Chi nhánh BMW biết mà nói ông Hùng sẽ thanh toán tiền dịch vụ xe khi nhận bàn giao xe, nên Chi nhánh BMW đã ứng số tiền 314.930.700 đồng làm dịch vụ đăng ký xe cho ông Hùng. Đối với việc thanh toán tiền xe, ông Hùng đã chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Agribank của Công ty TNHH Thực phẩm, thương mại, xây dựng Toàn Phát (do ông Hùng làm Giám đốc – người đại diện theo pháp luật) đến tài khoản ngân hàng Vietcombank của Chi nhánh BMW số tiền 829.000.000đ vào ngày 24/12/2020 và thanh toán phần còn lại số tiền 1.900.000.000đ bằng hình thức giải ngân khoản vay thế chấp tại Ngân hàng ACB vào ngày 30/12/2020. Ông Hùng đã chuyển khoản thanh toán đủ 100% giá trị xe số tiền 2.729.000.000 đồng theo hướng dẫn của P; đối với số tiền cọc 200.000.000 đồng còn dư, P nói theo quy định của Chi nhánh BMW, ông Hùng cần cọc trước để xin xe và sẽ được hoàn lại đủ khi nhận bàn giao xe. Sau khi đi bấm biển số xe, ông Hùng yêu cầu P giao xe đúng vào ngày 01/01/2021. P có xin hoãn ngày giao xe nhưng ông Hùng không đồng ý. P lo sợ bị phát hiện việc P chiếm đoạt tổng số tiền 515.000.000đ của ông Hùng nên P tự viết nội dung và đã ký giả chữ ký bà Trần Thị Thảo Trâm tại vị trí “Lãnh đạo duyệt” trên Giấy ra công (áp dụng cho xe giao khách hàng) số 000303 ghi ngày 29/12/2021 để ông Đỗ Quốc Toàn (nhân viên quản lý kho xe) tin, bàn giao xe để P đưa xe ra khỏi

công Chi nhánh BMW và giao xe cho ông Hùng vào ngày 01/01/2021. Vào ngày nhận xe, ông Hùng có hỏi P số tiền cọc xe ban đầu còn dư là 194.400.000 đồng (trước khi nhận xe, ông Hùng có nhờ P mua dùm một tấm thảm trải xe ô tô trị giá 5.600.000 đồng) thì P nói đang ngày lễ, nhân viên kế toán nghỉ nên sẽ hoàn trả lại cho ông Hùng sau; ông Hùng không thắc mắc gì và ra về. Đến ngày 15/01/2021, ông Hùng đến Chi nhánh BMW hỏi về số tiền cọc xe thì P viết giấy cam kết sẽ hoàn trả lại số tiền 194.400.000 đồng cho ông Hùng.

Vụ thứ 2: Vào khoảng cuối tháng 10/2020, ông Đoàn Đức Đầu cùng vợ là bà Nguyễn Thị Kim Hon và con gái là chị Đoàn Thị Ngọc Thảo đến Chi nhánh BMW xem xe và được Phan Tấn P tư vấn về sản phẩm. Đến ngày 29/11/2020, ông Đầu, bà Hon, chị Thảo đến Chi nhánh BMW xem xe và chọn mua 01 (một) chiếc xe ô tô BMW 730Li màu đen trị giá 4.369.000.000 đồng.

Ngày 30/11/2020, P liên hệ điện thoại cho ông Đầu, bà Hon để yêu cầu chuyển khoản tiền cọc mua xe là 10% giá trị xe vào tài khoản ngân hàng Vietcombank của P. Ông Đầu, bà Hon đồng ý, nhờ chị Thảo chuyển khoản số tiền 450.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng Vietinbank của Đoàn Thị Ngọc Thảo đến tài khoản ngân hàng Vietcombank của Phan Tấn P. Sau đó, ông Đầu, bà Hon có nói với P sẽ làm thủ tục vay thế chấp ngân hàng để mua xe và chủ động chọn ngày giao xe. P không nộp, không báo về Chi nhánh BMW biết mà dựa trên số tiền 50.000.000 đồng ông Đầu chuyển cọc trước đó để đề xuất Chi nhánh BMW lập Hợp đồng mua bán xe ô tô BMW 730Li trị giá 4.369.000.000 đồng, Thỏa thuận dịch vụ đăng ký quyền sở hữu xe cho ông Đầu trị giá 511.596.700 đồng cho bà Trần Thị Thảo Trâm – Phó Giám đốc Chi nhánh BMW ký, rồi chuyển phát bưu điện cho ông Đầu ký. Ngày 07/12/2020, bà Hon liên hệ P thông báo ông Đầu đã nhận, ký các giấy tờ mua bán xe và hỏi phương thức thanh toán tiền mua xe. P yêu cầu bà Hon chuyển khoản tiền dịch vụ xe đến tài khoản của P và chuyển tiền mua xe đến tài khoản Chi nhánh BMW. Sau đó, bà Hon nói chị Thảo chuyển khoản cho P số tiền 500.000.000 đồng vào ngày 07/12/2020 và số tiền 11.600.000 đồng vào ngày 10/12/2020 từ tài khoản ngân hàng Vietinbank của Đoàn Thị Ngọc Thảo đến tài khoản ngân hàng Vietcombank của Phan Tấn P. Đối với tiền mua xe, vào ngày 10/12/2020, bà Hon nói chị Thảo chuyển 500.000.000 đồng tiền từ tài khoản ngân hàng Vietinbank của Đoàn Thị Ngọc Thảo đến tài khoản ngân hàng Vietcombank của Chi nhánh BMW và nói con gái là chị Đoàn Thị Ngọc Quyên đến ngân hàng Vietcombank Chi nhánh Kiên Giang nộp số tiền 1.069.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Vietcombank của Chi nhánh BMW.

Sau khi nhận tiền, P không nộp, không báo cho Chi nhánh BMW biết mà nói ông Đầu, bà Hon sẽ tự làm dịch vụ đối với chiếc xe nên không thanh toán tiền dịch vụ. P hẹn sẽ giao xe vào cuối tháng 12/2020, nhưng do đã dùng hết tiền của ông Đầu, bà Hon chuyển cho P nên P trì hoãn, xin dời việc bàn giao xe sang năm mới 2021. Ngày 05/01/2021, bà Hon liên hệ P về việc Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh Kiên Giang có yêu cầu Chi nhánh BMW có văn bản xác nhận để hoàn tất thủ tục cho ông Đầu vay mua xe số tiền 2.300.000.000 đồng. P soạn văn bản có nội dung xác nhận ông Đầu đã thanh toán 2.069.000.000 đồng

tiền mua xe (thực tế ông Đẩu chỉ mới thanh toán số tiền 1.619.000.000 đồng cho Chi nhánh BMW; 450.000.000 đồng P nhận cọc của ông Đẩu) rồi trình bà Trần Thị Thảo Trâm ký xác nhận. Sau đó, P đem văn bản đi đóng dấu mộc của Chi nhánh BMW và chụp lại văn bản gửi cho nhân viên ngân hàng. Tuy nhiên sau đó, ông Đẩu, bà Hon không vay thế chấp mua xe nữa, mà nói chị Thảo chuyển khoản số tiền 2.300.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng Vietinbank của chị Thảo đến tài khoản ngân hàng Vietcombank của Chi nhánh BMW vào ngày 07/01/2021; đồng thời yêu cầu P giao xe ngay vì đã thanh toán đủ tiền. P lo sợ bị phát hiện việc P chiếm đoạt tiền nên P đã báo cáo Chi nhánh BMW là ông Đẩu sẽ thanh toán tiền mua xe còn lại 450.000.000 đồng khi nhận bàn giao xe. Ngày 09/01/2021, Chi nhánh BMW đồng ý xuất xe cho P đi giao cho ông Đẩu tại nhà ông Đẩu, địa chỉ 64 Nguyễn Bình Khiêm, phường Vĩnh Quang, Thành phố Rạch Giá, Kiên Giang. Cùng ngày 09/01/2021, ông Đẩu, bà Hon nhận bàn giao xe từ tài xế xe cầu chứ không gặp P, liên hệ với P thì P nói bận việc không xuống được, xin hẹn hôm sau sẽ mang giấy tờ và làm thủ tục đăng ký ra biển số xe. Đến ngày 13/01/2021, P có mặt tại nhà ông Đẩu và bàn giao hồ sơ liên quan đến xe cho ông Đẩu. P nói do trục trặc, tiền dịch vụ xe 511.600.000 đồng chưa được Chi nhánh BMW giải ngân giao cho P nên P chưa có tiền làm dịch vụ đăng ký xe. P nói bà Hon ứng trước tiền để P làm dịch vụ nhưng bà Hon không đồng ý. Cùng lúc này, Chi nhánh BMW phát hiện ông Đẩu đã nhận được xe nhưng không thanh toán đủ tiền mua xe và biết P đã tự ý nhận tiền mua xe, tiền làm dịch vụ xe tổng số tiền 961.600.000 đồng của ông Đẩu từ trước và chiếm đoạt tiền của khách hàng Nguyễn Văn Hùng (trong vụ thứ nhất) nên trình báo Công an.

Tổng cộng, Phan Tấn P đã chiếm đoạt của các bị hại số tiền là 1.470.930.700 đồng, cụ thể: Chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn Hùng số tiền cọc mua xe ô tô BMW 530i là 194.400.000 đồng; Chiếm đoạt của vợ chồng ông Đoàn Đức Đẩu, bà Nguyễn Thị Kim Hon số tiền làm dịch vụ xe ô tô BMW 730 Li là 511.600.000 đồng; Chiếm đoạt của Chi nhánh BMW số tiền 764.930.700 đồng, bao gồm 450.000.000 đồng tiền mua xe ô tô BMW 730 Li Msport và 314.930.700 đồng tiền làm dịch vụ xe ô tô BMW 530i.

Tất cả số tiền 1.470.930.700 đồng chiếm đoạt được, P sử dụng để đầu tư, giao dịch quyền chọn nhị phân (đặt chọn việc tăng hoặc giảm của một cặp tiền tệ trong thời gian 1 phút, 2 phút hoặc 5 phút) trên trang web và ứng dụng “Binomo” và đã thua lỗ hết.

Tại Kết luận giám định số 1849/KLGD-TT ngày 29/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Chữ viết nội dung, chữ ký, chữ viết dưới mục “Người đề nghị” tại Giấy ra công số 000303 ghi ngày 29/12/2020 so với chữ viết, chữ ký của Phan Tấn P trên tài liệu so sánh là do cùng một người viết, ký ra.

- Chữ ký dưới mục “Lãnh đạo duyệt” tại Giấy ra công số 000303 ghi ngày 29/12/2020 so với chữ ký của bà Trần Thị Thảo Trâm trên tài liệu so sánh không phải do cùng một người ký ra.

- Chữ ký đứng tên Trần Thị Thảo Trâm tại văn bản không số, đề ngày 05/01/2021 so với chữ ký của bà Trần Thị Thảo Trâm trên tài liệu so sánh là do cùng một người ký ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 413/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Phan Tấn P 08 (tám) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2021. Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị Phúc thẩm số 54/KNPT-VKS-P2 ngày 21/9/2022 đối với một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt, cho rằng bản án sơ thẩm xử bị cáo 8 năm là nhẹ, đề nghị không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa Phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm như sau: Hành vi của bị cáo Phan Tấn P chiếm đoạt số tiền 1.470.930.700 đồng là đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử dưới khung là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội nhiều lần thuộc vào trường hợp quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 8 năm tù là nhẹ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần quyết định kháng nghị tăng hình phạt, xử phạt bị cáo từ 9 đến 10 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo Phan Tấn P có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật, là đúng pháp luật. Bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có cha mẹ già trên 70 tuổi, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 8 năm tù là nghiêm khắc, đủ để răn đe giáo dục bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữ y bản án sơ thẩm.

Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của luật sư, không tham gia tranh tụng. Bị cáo nói lời nói sau cùng, cảm thấy ăn năn, hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giữ y bản án sơ thẩm, cho bị cáo cơ hội sớm trở về chăm sóc cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quyết định kháng nghị Phúc thẩm số 54/KNPT-VKS-P2 ngày 21/9/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đúng luật định nên được xét theo trình tự Phúc thẩm.

[1]. Bằng hành vi gian dối, bị cáo P đã chiếm đoạt số tiền 194.400.000 đồng đặt cọc mua xe ô tô BMW 530i của ông Hùng; số tiền 511.600.000 đồng làm dịch vụ xe ô tô BMW 730 Li của ông Đầu và bà Hon; số tiền 764.930.700 đồng của Chi nhánh BMW; tổng số tiền chiếm đoạt là 1.470.930.700 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng tội.

[2]. Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi phạm tội của bị cáo Phan Tấn P gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, đã nhiều lần xâm phạm tài sản của nhiều người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi sự việc bị phát hiện, bị cáo đã thông qua gia đình nộp lại số tiền đã chiếm đoạt để khắc phục hậu quả cho ông Hùng, ông Đầu, bà Hon và một phần cho Chi nhánh Công ty BMW, bị cáo được các bị hại là ông Hùng, ông Đầu, bà Hon xin giảm nhẹ một phần hình phạt; bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 8 năm tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[3]. Hội đồng xét xử thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị tăng hình phạt bị cáo từ 09 đến 10 năm tù, cũng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng không đưa ra được căn cứ tăng nặng mới đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận; lời bào chữa của vị luật sư cho bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Do đó, không chấp nhận Quyết định kháng nghị Phúc thẩm số 54/KNPT-VKS-P2 ngày 21/9/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữ y bản án hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị Phúc thẩm số 54/KNPT-VKS-P2 ngày 21/9/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ

Chí Minh; Giữ y Bản án hình sự sơ thẩm số 413/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phan Tấn P 08 (tám) năm tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Tấn P 45 ngày để bảo đảm thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

3. Bản án Phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- CA Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an Thành phố Hồ Chí Minh (để tổng đạt cho bc 1b)
- Lưu VT(6) HS(1)

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Ý